

Bài 11

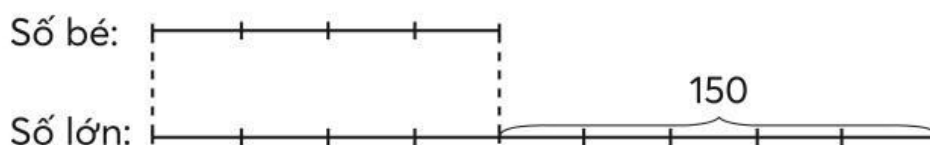
TÌM HAI SỐ KHI BIẾT HIỆU VÀ TỈ SỐ CỦA HAI SỐ ĐÓ

Viết vào chỗ chấm.

Bài toán 1: Hiệu của hai số là 150. Tỉ số của hai số đó là $\frac{4}{9}$.
Tìm hai số đó.

Bài giải

Theo đề bài, ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, hiệu số phần
bằng nhau là:

.....

Giá trị của một phần là:

.....

Số bé là:

.....

Số lớn là:

.....

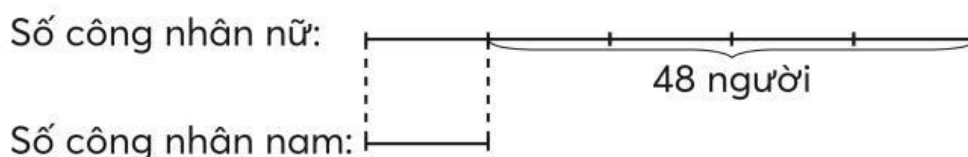
Đáp số: Số bé:

Số lớn:

Bài toán 2: Một phân xưởng may có số công nhân nữ gấp 5 lần số công nhân nam. Biết rằng số công nhân nữ nhiều hơn số công nhân nam là 48 người. Hỏi phân xưởng đó có bao nhiêu công nhân nữ, bao nhiêu công nhân nam?

Bài giải

Theo đề bài, ta có sơ đồ:



2 Bé Bin chào đời năm mẹ 27 tuổi. Hiện nay tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi Bin. Hỏi năm nay Bin bao nhiêu tuổi?

Bài giải

Theo đề bài, ta có sơ đồ:

[illegible]

3 Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

Từ nhà Nam đến trường học phải đi qua công viên.
Quãng đường từ nhà Nam đến công viên bằng $\frac{2}{3}$ quãng đường
từ công viên đến trường học và ngắn hơn quãng đường từ
công viên đến trường học là 250 m.

Quãng đường từ nhà Nam đến trường học dài m.

4 Tick vào chữ cái trước ý trả lời đúng.

a) Hiệu của hai số là số bé nhất có hai chữ số. Tỉ số của hai số đó là $\frac{7}{5}$.
Hai số đó là:

A. 10 và 2

B. 35 và 25

C. 12 và 22

D. 70 và 50

b) Lớp 5A trồng nhiều hơn lớp 5B là 10 cây. Tỉ số cây trồng của lớp 5A và lớp 5B là $\frac{35}{33}$. Tổng số cây cả hai lớp trồng được là:

A. 165 cây

B. 175 cây

C. 340 cây

D. 680 cây